

Số: 834/CV-RĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2015

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v phát hành cổ phiếu ra công chúng

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 cùng các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được thông qua ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành được thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông;
- Căn cứ tình hình kinh doanh hiện tại và kế hoạch kinh doanh trong 3 năm từ 2015 -2017 của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông.

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án phát hành 4.707.642 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ như sau:

A. SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH CỦA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

Với định hướng phát triển của Công ty CP Nhựa Rạng Đông từ năm 2015-2020 là đầu tư vào công nghệ mới, sản phẩm mới, nâng cấp chất lượng, nâng cao vai trò quản lý theo công nghệ tiên tiến... nhằm mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động. Công ty CP Nhựa Rạng Đông đang lên kế hoạch di dời trụ sở chính Công ty CP Nhựa Rạng Đông tại số 190 Lạc Long Quân, P3, Q11, TP.HCM ra khu công nghiệp Tân Đô – Long An và đầu tư mở rộng Công ty CP Nhựa Rạng Đông tại Tân Đô –Long An.

Kế hoạch di dời và đầu tư mở rộng Công ty CP Nhựa Rạng Đông tại Tân Đô –Long An được xây dựng dựa trên sự nghiên cứu, phân tích sâu về những khó khăn, thực trạng và những thuận lợi khi di dời trụ sở chính đến khu công nghiệp Tân Đô – Long An. Cụ thể:

❖ Những khó khăn nếu vẫn duy trì sản xuất tại địa điểm hiện hữu:

Ngoài việc thực hiện chủ trương của Nhà nước và Quyết định của UBND TP.HCM về việc di dời các cơ sở sản xuất trong nội thành ra khu công nghiệp tập trung, thì việc duy trì sản xuất của Công ty CP Nhựa Rạng Đông tại số 190 Lạc Long Quân, P3, Q11, TPHCM gặp một số vấn đề tồn tại lớn như sau:

- Nhà xưởng sản xuất được tiếp quản năm 1975 là một nhà máy đã cũ xây dựng từ 1954, là nhà máy lạc hậu không còn phù hợp để bố trí thiết bị sản xuất phát triển ngành nhựa, đặc biệt với những dây chuyền sản xuất hiện đại hoặc có kích thước công kênh. Mặt khác, diện tích nhà xưởng không đủ sử dụng cho hiện tại cũng như định hướng phát triển lâu dài của Công ty, làm ảnh hưởng rất nhiều đến điều kiện làm việc của người lao động, gây khó khăn trong quản lý và tổ chức sản xuất và nhất là không đảm bảo qui định về hệ số xây dựng, công tác an toàn - PCCC.
- Nhà xưởng tọa lạc ngay khu dân cư làm ảnh hưởng ít nhiều đến môi trường của khu vực như tiếng ồn, khói bụi... Mặt khác, với tốc độ gia tăng mật độ dân số và tình hình giao thông như hiện nay tại TP Hồ Chí Minh thì việc lưu thông hàng hóa, vận chuyển nguyên vật liệu, đi lại gặp rất nhiều khó khăn (tắc nghẽn giao thông thường xuyên), chi phí vận chuyển cao, gây ảnh hưởng không ít đến giá thành sản phẩm.
- Hiện nay tại nhà máy của trụ sở chính, toàn bộ thiết bị sản xuất nghèo nàn, công nghệ lạc hậu, tình trạng xuống cấp trầm trọng khó có thể duy trì hoạt động ổn định và lâu dài. Do vậy cần nhanh chóng đầu tư thay thế thiết bị, mở rộng chủng loại sản phẩm, tăng chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, giảm thời gian giao hàng, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng,... để tăng sản lượng và doanh thu.

❖ Những thuận lợi khi di dời đến khu công nghiệp Tân Đô – Long An:

- Việc di dời là phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của ngành công nghiệp nhựa Việt nam nói chung và Công ty CP Nhựa Rạng Đông nói riêng.
- Việc đầu tư mở rộng Công ty CP Nhựa Rạng Đông tại Tân Đô –Long An tạo điều kiện cho việc sắp xếp lại mặt bằng sản xuất phù hợp, mở rộng quy mô sản xuất, giảm chi phí vận chuyển, giảm giá thành sản phẩm... tạo sức cạnh tranh mới đối với các sản phẩm của Công ty ở thị trường trong và ngoài nước.
- Thuận lợi trong việc tổ chức sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, vệ sinh công nghiệp, xử lý ô nhiễm môi trường, xây dựng môi trường làm việc đối với người lao động tốt hơn, đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động. Từ đó giúp công ty nâng cao năng suất lao động, sử dụng hiệu quả và nâng cao hiệu suất các thiết bị hiện tại và các thiết bị mới.

- Nhận được các điều kiện ưu đãi đối với doanh nghiệp khi di dời đầu tư vào khu công nghiệp Tân Đô –Long An so với các Khu Công Nghiệp khác.

Qua phân tích những khó khăn và thuận lợi nêu trên về điều kiện mặt bằng, để đáp ứng môi trường kinh doanh hiện tại, phù hợp chủ trương của Nhà nước, của TP Hồ Chí Minh, chiến lược phát triển của ngành nhựa Việt Nam và xuất phát từ yêu cầu duy trì, tăng cường khả năng cạnh tranh, với điều kiện hiện có, Công ty CP Nhựa Rạng Đông đã quyết định thành lập dự án di dời và đầu tư mở rộng Công ty CP Nhựa Rạng Đông tại Tân Đô –Long An với việc triển khai xây dựng thành lập công ty CP Nhựa Rạng Đông Long An.

Tổng chi phí đầu tư dự án dự kiến khoảng 490 tỷ đồng cho 3 năm 2015 – 2017. Trong đó:

- o *Chi phí xây dựng và mua sắm: 353 tỷ đồng*
- o *Vốn lưu động dự kiến: 145 tỷ đồng*

Cơ cấu nguồn vốn hoạt động:

- o *Vốn chủ sở hữu: 33% tài trợ hình thành chi phí đất, giá trị máy móc thiết bị còn lại của Nhà máy số 1 và một phần từ lợi nhuận giữ lại của CTCP Nhựa Rạng Đông, tương đương khoảng 147 tỷ đồng.*
- o *Vốn vay huy động: 32%, tương đương 138 tỷ đồng*
- o *Vốn huy động từ phát hành trái phiếu: 34,7%, tương đương 150 tỷ đồng (khoảng 7 triệu USD)*
- o *Chiếm dụng vốn xây dựng*

Căn cứ nhu cầu vốn nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng phương án phát hành huy động vốn thông qua hình thức chào bán cho cổ đông hiện hữu, chi tiết phương án được trình bày tại Mục B dưới đây.

B. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

- Loại cổ phiếu:** cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại:** 156.921.140.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến** sau đợt phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cho cán bộ nhân viên theo chương trình ESOP 2015: **181.338.440.000** đồng
- Số lượng cổ phiếu dự kiến** sau đợt phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cho cán bộ nhân viên theo chương trình ESOP 2015: 18.133.844 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành ra công chúng:** 4.714.800 cổ phiếu
- Tổng giá trị dự kiến phát hành ra công chúng (theo mệnh giá):** 47.148.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần.
- Phương thức thực hiện:**

- Tỷ lệ phân bổ quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu được phân bổ 1 quyền mua)
- Tỷ lệ thực hiện quyền là: 1: 0,26 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 quyền mua sẽ được mua 0,26 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phần chào bán cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 115 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phần phát hành thêm tương ứng là: $115 \times 0,26 = 29,9$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 29 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh là 0,9 cổ phiếu.

10. Giá phát hành: 20.000 đồng/cổ phiếu

Giá phát hành thêm cổ phiếu RDP được xây dựng trên cơ sở xem xét giá trị sổ sách 01 cổ phiếu RDP tại thời điểm 30/09/2015, giá trị sổ sách 01 cổ phiếu RDP pha loãng sau khi phát hành thành công cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP năm 2015 và giá giao dịch 01 cổ phiếu RDP trên Sở giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh (Hose)

- Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu RDP tại thời điểm 30/09/2015 trên Báo cáo tài chính của RDP là:

$$\text{Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu tại 30/09/2015}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{288.326.141.472}{15.692.114} = 18.374 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

- Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu RDP pha loãng sau khi phát hành thành công cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP năm 2015:

$$\text{Giá trị sổ sách 01 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu tại 30/09/2015}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành sau đợt phát hành từ nguồn VCSH và ESOP}} = \frac{288.326.141.472}{18.133.844} = 15.900 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

- Thị giá cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông bất thường (ngày 22/12/2015) là: 29.200 đồng/cổ phiếu.

Sau khi tính toán mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP năm 2015,

phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu cũng như cân nhắc lợi ích của các cổ đông và nhu cầu vốn của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là **20.000** đồng/cổ phiếu.

Tổng giá trị phát hành theo giá phát hành 20.000 đồng/cổ phiếu: $(4.714.800 \times 20.000) = 94.296.000.000$ đồng.

11. Quy định về cổ phiếu phát hành và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành:

- Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3).

12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu không chào bán hết:

Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chào bán cho đối tượng khác (kể cả các cổ đông trong Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo những điều kiện phù hợp với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (*không thấp hơn 20.000 đồng/cổ phiếu*). Số cổ phiếu chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư được mua số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có).

Trường hợp tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác nhưng vẫn không phân phối hết thì Công ty thực hiện tăng vốn theo số vốn góp thực tế của các cổ đông và các nhà đầu tư.

13. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu:

Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là: **94.296.000.000** đồng. Toàn bộ số tiền dự kiến thu được này sẽ được sử dụng vào mục đích: đầu tư vào dự án Nhà máy nhựa Rạng Đông - Long An. Thông tin dự án nhà máy Nhựa Rạng Đông – Long An (*đính kèm tờ trình*).

Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến: 100%.

Tổng số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt phát hành: 70% tổng giá trị phát hành, tương đương **66.007.200.000** đồng

Trong trường hợp không đạt tỷ lệ chào bán thành công hoặc không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến, Công ty sẽ tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ khác (như từ các tổ chức tín dụng hoặc các nguồn khác...) để tiếp tục thực hiện kế hoạch đầu tư của Công ty.

Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết sau khi phát hành thành công để đầu tư vào dự án Nhà máy nhựa Rạng Đông Long An.

14. Thời gian thực hiện dự kiến: Quý 1 – Quý 2 năm 2016

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký phát hành cổ phiếu

15. Rủi ro của việc pha loãng cổ phiếu

Rủi ro pha loãng cổ phiếu có thể xảy ra khi Công ty thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành. Do đợt phát hành được dự kiến thực hiện từ Quý 1 – Quý 2 năm 2016 nên có thể dẫn tới các rủi ro pha loãng cổ phiếu trong năm 2016. Ngoài ra, trong tháng 12/2015 Công ty đã chính thức nộp hồ sơ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (dự kiến phát hành 2.241.730 cổ phiếu thưởng) và phát hành cho cán bộ nhân viên trong Công ty theo chương trình ESOP 2015 (dự kiến phát hành 200.000 cổ phiếu). Sau khi lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu, phát hành theo chương trình ESOP và đợt phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu này chính thức được đưa vào giao dịch trên thị trường, nhà đầu tư cần xem xét một số vấn đề sau:

a. Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):

Cách tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^1}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Với kết quả kinh doanh đạt được trong 09 tháng đầu năm 2015, lợi nhuận sau thuế đạt 45,9 tỷ đồng, tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch là 104,39%. EPS trong 4 quý gần nhất tính đến 30/09/2015 ước đạt 3.139 đồng/cổ phiếu. Với kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2016 ước đạt 100 tỷ đồng thì EPS dự kiến năm 2016 của RDP trước và sau khi phát hành thêm cổ phiếu như sau:

EPS 4 quý gần nhất (Tính đến 30/09/2015)	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế 4 quý gần nhất}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ 4 quý gần nhất (*)}}$	=	$\frac{45.900.000.000}{14.622.337}$	=	3.139 đồng/cổ phiếu
EPS dự kiến năm 2016 (Trường hợp RDP không phát hành thêm cổ phiếu)	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế 2016}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ trong năm 2016 (*)}}$	=	$\frac{100.000.000.000}{17.930.367}$	=	5.577 đồng/cổ phiếu

¹Công ty không có cổ phiếu ưu đãi

$$\text{EPS dự kiến năm 2016 (Trường hợp RDP phát hành thêm cổ phiếu)} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế 2016}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ trong năm 2016 (*)}} = \frac{100.000.000.000}{21.073.567} = 4.745 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

(*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân 4 quý gần nhất tính đến 30/09/2015 = $(14.265.744*9 + 15.692.114*3)/12 = 14.622.337$ cổ phiếu

(*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2016 của RDP (trong trường hợp không phát hành thêm cổ phiếu) = $(15.692.114*1 + 18.133.844*11)/12 = 17.930.367$ cổ phiếu

(*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2016 của RDP (trong trường hợp phát hành thêm cổ phiếu) = $(15.692.114*1 + 18.133.844*3 + 22.848.644*8)/12 = 21.073.567$ cổ phiếu

Khi xây dựng kế hoạch kinh doanh cho giai đoạn từ năm 2015 - 2017, Công ty đã tính đến vốn điều lệ mới. Do đó, rủi ro pha loãng EPS trong giai đoạn này là rất hạn chế.

b. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên cổ phiếu:

$$\text{Giá trị sổ sách trên một cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Vốn chủ sở hữu tại 30/09/2015: 288.326.141.472 đồng

Số lượng cổ phiếu lưu hành tại 30/09/2015: 15.692.114 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và ESOP: 18.133.844 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu, ESOP và phát hành thêm cổ phiếu: 22.848.644 cổ phiếu

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách có thể xảy ra như sau:

Trước khi phát hành thêm:

$$\text{Giá trị sổ sách}_{30/09/2015} = \frac{288.326.141.472}{15.692.114} = 18.374 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

$$\text{Giá trị sổ sách sau khi phát hành cp từ nguồn VCSH và ESOP} = \frac{288.326.141.472}{18.133.844} = 15.900 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Sau khi phát hành thêm:

$$\text{Giá trị sổ sách sau khi} = \frac{288.326.141.472}{22.848.644} = 12.619 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

phát hành thêm

c. Pha loãng tỷ lệ biểu quyết

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

d. Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu

Việc phát hành cho cổ đông hiện hữu với mức giá thấp hơn giá thị trường sẽ khiến giá tham chiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo công thức:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{(\text{Giá đóng cửa trước ngày XR* KLCP được nhận quyền mua} + \text{Giá phát hành* KLCP phát hành thêm})}{\text{Tổng KLCP sau khi phát hành}}$$

Trong đó:

Giá tham chiếu ngày (XR): là giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn

Giá đóng cửa trước ngày XR: là giá cổ phiếu phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.

Giá phát hành: là giá cổ phiếu sẽ bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới.

Ví dụ: Với Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và ESOP: 18.133.844 cổ phiếu. Giá định giá đóng cửa của cổ phiếu Công ty trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 29.200 đồng/cổ phiếu, giá tham chiếu của cổ phiếu Công ty trong ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ được xác định lại như sau:

$$\text{Giá tham chiếu của cổ phiếu RDP tại ngày giao dịch không hưởng quyền} = \frac{(18.133.844 \times 29.200) + (4.714.800 \times 20.000)}{18.133.844 + 4.714.800} = 27.302 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

16. Cam kết thực hiện niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm thực tế sau khi hoàn thành đợt chào bán theo đúng qui định của pháp luật.

17. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT các vấn đề sau đây:

- Triển khai phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu:



- Lựa chọn tổ chức tư vấn và lựa chọn các thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: chuẩn bị hồ sơ phát hành báo cáo UBCKNN; thực hiện phương án phát hành theo sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán...
- o Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh
- o Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên vốn mới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- o Xây dựng chi tiết phương án phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm tiến hành giải ngân sao cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu.

